

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **43/2024/HSST**

Ngày: 28/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng

2. Ông Đào Văn Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà My - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

HOÀNG THANH T (tên gọi cũ Hoàng Thanh X), sinh năm 1986 tại H; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Quốc T, con bà Đặng Thị T; Có vợ là Nguyễn Thuỳ L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Ngày 18/06/2012, Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”(chưa xoá án tích); Ngày 22/11/2017, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” (chưa xoá án tích); Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 30/11/2007, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xoá án tích); Bị bắt quả tang ngày 01/11/2023, tạm giữ ngày 02/11/2023, tạm giam ngày 08/11/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/11/2023, Công an phường Thanh Xuân Trung phối hợp với tổ công tác Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ khu vực ngã ba Khuất Duy Tiến - Nguyễn Huy Tưởng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội phát hiện Hoàng Thanh T điều khiển xe máy Honda SH màu đen, mang BKS: 29S6-583.56 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, T khai nhận đang cất giấu ma túy bên trong lòng bàn tay phải và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy “đá” mang đi để tìm nơi sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Thanh Xuân Trung để làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 7426 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Hoàng Thanh T là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,492 gam

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Thanh T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 01/11/2023, T đến khu vực đầu ngõ 295 Bạch Mai gặp một và mua của một người nam giới không quen biết 01 túi nilon nhỏ đựng ma túy “đá” dạng tinh thể với giá 300.000 đồng. T cầm số ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe máy loại Honda SH màu đen, mang BKS: 29S6-583.56 đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ ngày 01/11/2023, khi đến khu vực ngã ba Khuất Duy Tiến - Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Y9/141 đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra và bắt giữ cùng tang vật. T không có ý định bán lại số ma túy này cho người khác.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTX ngày 06 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Hoàng Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Hoàng Thanh T tù đến 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có: 0,432 gam ma túy loại Methamphetamine (thu giữ ban đầu là 0,492 gam, đã trích thu mẫu giám định 0,060 gam), 01 biển số xe máy in số 29S6-583.56; Trả lại bị cáo 01 điện thoại Realme màu xanh dương, IMEI1: 867864054521639, IMEI2: 867864054521621, bên trong lắp sim số: 0913875037 đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 01/11/2023, tại khu vực ngã ba Khuất Duy Tiến - Nguyễn Huy Tưởng thuộc phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Hoàng Thanh T có hành vi cất giữ trái phép 0,492 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy. Đối chiếu quy định của pháp luật, Hoàng Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa nên phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có 03 tiền án, trong đó, tiền án năm 2007 đã được xoá, các tiền án năm 2012, 2017 đã được xác định là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa, vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe người khác cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa *bị cáo thành khẩn khai báo* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,432 gam ma túy loại Methamphetamine (thu giữ ban đầu là 0,492 gam, đã thu mẫu giám định 0,060 gam) thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 01 xe máy Honda SH màu đen, đeo BKS: 29S6-583.56, 01 điện thoại Realme màu xanh dương, có số IMEI1: 867864054521639, IMEI2: 867864054521621, bên trong lắp sim số: 0913875037 đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy Honda nhãn hiệu SH màu đen, số khung: RLHJF4211DY094445, số máy: JF42E-0094582 thu giữ của bị cáo, qua xác minh là tài sản của chị Ngô Minh H bị mất trộm từ tháng 5/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu. Đối với vụ việc có dấu hiệu trộm cắp tài sản là chiếc xe SH trên, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách tài liệu liên quan để xác minh làm rõ sau và xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với biển số xe máy 29S6-583.56, qua xác minh là biển kiểm soát của xe Honda Lead có số khung RLHJF4513YF867138, số máy JF45E0933156 mang tên chủ xe là chị Nguyễn Hồng T, hiện chị T vẫn đang sử dụng chiếc xe và biển số 29S6-583.56 vẫn gắn trên xe, chị T không liên quan đến chiếc xe SH và hành vi phạm tội của T. Để đảm bảo việc quản lý phương tiện mô tô, xe máy trên địa bàn thành phố Hà Nội, cần tịch thu tiêu huỷ chiếc biển xe máy in số 29S6-583.56 thu giữ của Hoàng Thanh T

Đối với chiếc điện thoại Realme là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hoàng Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Hoàng Thanh T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023 (ngày bắt quả tang)

[2]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2024*):

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,432 gam ma túy loại Methamphetamine (thu giữ ban đầu là 0,492 gam, PC09 Công an thành phố Hà Nội đã thu mẫu giám định 0,060 gam), 01 biển số xe máy in thông tin số 29S6-583.56 thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Realme màu xanh dương, IMEI1: 867864054521639, IMEI2: 867864054521621, bên trong lắp sim số: 0913875037 đã qua sử dụng.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Diệu Thúy

